ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÁI NƯỚC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 54 /KH-UBND	*Cái Nước, ngày 01 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Cái Nước giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Kế hoạch số 0270/KH-UBND ngày 30/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030. Ủy ban nhân dân xã Cái Nước xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã Cái Nước giai đoạn 2026 - 2030, gồm những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã Cái Nước giai đoạn 2026 - 2030 theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh Cà Mau.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động; nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và Nhân dân xã trong tổ chức thực hiện Chương trình.

Kế hoạch là căn cứ để UBND xã và các bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định nhiệm vụ trọng tâm, huy động và bố trí nguồn lực, tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra đến năm 2030.

2. Yêu cầu

Xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền xã và các tổ chức có liên quan trong triển khai thực hiện Chương trình.

Kế hoạch bảo đảm toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phải đồng bộ, hiệu quả, thiết thực, đúng quy định pháp luật, tránh lãng phí.

Tổ chức quán triệt phù hợp từng đối tượng nhằm giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân nắm vững, hiểu rõ nội dung Chương trình; bảo đảm nghiêm túc, thực chất, tránh hình thức.

Bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, quản lý và phối hợp chặt chẽ giữa các

bộ phận, đoàn thể; thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng xã Cái Nước đạt chuẩn nông thôn mới theo hướng hiện đại, bền vững; phát triển kinh tế nông thôn gắn với thích ứng biến đổi khí hậu; nâng cao thu nhập, chất lượng đời sống Nhân dân.

Thực hiện giảm nghèo đa chiều bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, bình đẳng giới; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc thiểu số; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

(1) Phấn đấu tăng thu nhập bình quân đầu người năm 2030 gấp 2,5-3 lần so với năm 2020 và đến năm 2030 đạt từ 160 triệu đồng trở lên.

(2) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm bình quân từ 1,5% - 2%/năm; hạn chế tái nghèo, phát sinh nghèo mới. Phấn đấu đến năm 2030 không còn hộ nghèo.

(3) Phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới.

(4) Phấn đấu ấp Khánh Tư - ấp vùng đồng bào dân tộc thiểu số - cơ bản không còn ấp đặc biệt khó khăn.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Chương trình được triển khai trên toàn bộ địa bàn xã Cái Nước, ưu tiên các ấp còn khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội thấp.

2. Đối tượng thụ hưởng

Người dân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức có liên quan trên địa bàn xã; trong đó ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, các đối tượng chính sách và hộ dân tộc thiểu số khó khăn ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Thời gian thực hiện

Từ năm 2026 đến hết năm 2030.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện quy hoạch theo quy định bảo đảm đồng bộ, phù hợp, phát huy lợi thế vùng, miền và phát triển bền vững

Rà soát, điều chỉnh và tổ chức thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã Cái

Nước theo quy định pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn; bảo đảm phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội của xã và định hướng quy hoạch cấp tỉnh.

Tăng cường quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn mới; từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống bản đồ số (GIS) trong quản lý quy hoạch, cập nhật dữ liệu theo quy định, phục vụ công tác quản lý và cung cấp thông tin cho tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu.

2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu

Hoàn thiện, nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn (đường, cầu dân sinh), bảo đảm phục vụ sản xuất, đi lại của Nhân dân; tăng cường kết nối liên ấp, liên xã, phù hợp điều kiện thực tế và thích ứng biến đổi khí hậu.

Đầu tư, nâng cấp hệ thống thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp; tăng cường quản lý, khai thác hiệu quả các công trình thủy lợi. Nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai cấp xã: kiện toàn lực lượng xung kích, trang bị phương tiện, xây dựng phương án ứng phó; đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng. Cải tạo, nâng cấp lưới điện nông thôn bảo đảm an toàn, ổn định; khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo phù hợp điều kiện địa phương.

Hoàn thiện thiết chế văn hóa - thể thao đạt chuẩn phù hợp với đặc trưng và điều kiện sinh hoạt của người dân nông thôn; Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất trường học, mua sắm trang thiết bị dạy học, thư viện cho các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục trên địa bàn nông thôn theo hướng hiện đại, chuẩn hóa và số hóa, đáp ứng yêu cầu học tập cơ bản. Tập trung, ưu tiên hỗ trợ đầu tư trên địa bàn đặc biệt khó khăn.

Đầu tư trạm y tế đạt chuẩn; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Phát triển hạ tầng thương mại nông thôn, chợ đạt chuẩn an toàn thực phẩm; khuyến khích thương mại điện tử, dịch vụ phục vụ sản xuất. Đầu tư hạ tầng vùng sản xuất tập trung, khu sơ chế, kho bãi, làng nghề phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế của xã. Phát triển hạ tầng số, viễn thông; duy trì điểm phục vụ bưu chính; hiện đại hóa hệ thống truyền thanh xã.

Đầu tư, nâng cấp hệ thống cấp nước sạch; hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo tiếp cận nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Tăng cường thu gom, phân loại, xử lý rác thải, nước thải; xây dựng mô hình bảo vệ môi trường nông thôn, kinh tế tuần hoàn. Hỗ trợ ổn định dân cư, cải thiện nhà ở theo hướng an toàn, kiên cố; ưu tiên hộ nghèo, đối tượng chính sách.

3. Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sinh thái, hiện đại, tích hợp đa giá trị và thích ứng với thị trường

Cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sinh thái, hiện đại, phát huy lợi thế của địa phương; thích ứng với thị trường và biến đổi khí hậu. Khuyến khích áp dụng quy trình sản xuất an toàn, giảm phát thải, nông nghiệp hữu cơ; thực hành sản xuất tốt (VietGAP…); sử dụng vật tư nông nghiệp an toàn, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Củng cố, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã hoạt động hiệu quả; Tập trung, ưu tiên hỗ trợ hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường liên kết sản xuất - tiêu thụ theo chuỗi giá trị với doanh nghiệp. Hỗ trợ xây dựng vùng sản xuất tập trung, phát triển sản xuất hàng hóa quy mô phù hợp; ứng dụng cơ giới hóa, công nghệ cao, chuyển đổi số trong sản xuất và quản lý. Triển khai mã số vùng trồng, vùng nuôi; ứng dụng công nghệ số trong quản lý và truy xuất nguồn gốc nông sản.

Phát triển sản phẩm OCOP đặc trưng của xã; nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ. Phát triển ngành nghề nông thôn; khuyến khích tham gia chuỗi giá trị sản xuất - tiêu thụ. Khai thác tiềm năng du lịch nông thôn, du lịch trải nghiệm gắn với văn hóa, sinh thái địa phương (khi đủ điều kiện).

Đẩy mạnh kết nối tiêu thụ nông sản, phát triển thương mại điện tử; nâng cao năng lực cho người dân trong kinh doanh. Đầu tư, nâng cấp cơ sở sơ chế, bảo quản nông sản; nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm. Xây dựng, nhân rộng các mô hình sinh kế bền vững, hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với giảm nghèo; ưu tiên hộ nghèo, cận nghèo; khuyến khích khởi nghiệp nông thôn.

4. Đào tạo nguồn nhân lực và hỗ trợ tạo việc làm bền vững

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ cho lao động nông thôn; xây dựng đội ngũ nông dân có kiến thức, tay nghề, đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp hiện đại, xanh, bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu. Phối hợp với các cơ sở đào tạo nghề tổ chức dạy nghề tại chỗ cho lao động trên địa bàn xã; ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số, lao động nữ, người khuyết tật.

Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo nghề gắn với nhu cầu thực tế của địa phương và thị trường lao động. Hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường lao động; kết nối doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để tạo việc làm cho người lao động.

Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm; hỗ trợ chuyển đổi nghề phù hợp cho lao động nông thôn. Tạo điều kiện cho người lao động tham gia các chương trình đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định.

5. Phát triển toàn diện văn hóa, giáo dục, y tế, thúc đẩy bình đẳng giới

Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa cộng đồng gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống vật thể và phi vật thể. Bảo đảm tiếp cận giáo dục công bằng, toàn diện và học tập suốt đời cho lao động nông thôn; duy trì, nâng cao phổ cập giáo dục, giáo dục hòa nhập; phát triển lớp học thông minh, mô hình học tập cộng đồng; ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và nền tảng học trực tuyến để mở rộng cơ hội học tập suốt đời, trong đó, ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, phụ nữ, trẻ em gái, người khuyết tật và người dân sinh sống tại các xã nghèo.Tăng cường liên kết cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, hợp tác xã và thị trường lao động để thúc đẩy việc làm và khởi nghiệp cho lao động nông thôn.

Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ y tế cơ sở bảo đảm chăm sóc sức khỏe

toàn dân; nâng cao chất lượng dân số; bảo đảm hiệu quả phòng chống bệnh lây nhiễm, truyền nhiễm. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số; ứng dụng công nghệ số toàn diện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Mở rộng độ bao phủ và chất lượng dịch vụ bảo hiểm y tế, hướng tới thực hiện bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân. Chăm sóc và cải thiện sức khỏe, dinh dưỡng của phụ nữ, trẻ em và người cao tuổi; hỗ trợ cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; trẻ em sinh sống trên địa bàn xã nghèo. Bảo vệ, chăm sóc, phát triển cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; trẻ em là nạn nhân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, trẻ em bị xâm hại cần được hỗ trợ khẩn cấp.

Tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm tại khu vực nông thôn; ưu tiên đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, giám sát an toàn thực phẩm. Tăng cường thực hiện lồng ghép giới trong xây dựng chính sách, chương trình về giảm nghèo, an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới.

Thúc đẩy bình đẳng giới trong xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tăng cường vai trò, vị thế của phụ nữ trong lãnh đạo, quản lý và phát triển cộng đồng; triển khai các chỉ tiêu bình đẳng giới; nâng cao nhận thức về giới trong xây dựng cộng đồng văn minh, tiến bộ.

6. Phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số ở nông thôn

Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền xã; ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công, cải cách hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Tăng cường chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, chế biến nông sản và bảo vệ môi trường. Hỗ trợ người dân, hợp tác xã, tổ hợp tác tiếp cận, sử dụng nền tảng số trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm; thúc đẩy thương mại điện tử nông thôn.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình "ấp thông minh", ứng dụng công nghệ trong quản lý cộng đồng, sản xuất và đời sống. Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn xã.

7. Xây dựng môi trường và cảnh quan nông thôn xanh, sạch, đẹp, an toàn và thích ứng với biến đổi khí hậu

Tăng cường quản lý thu gom, phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt, nước thải và phụ phẩm nông nghiệp theo hướng tuần hoàn, bền vững; hạn chế chôn lấp, khuyến khích tái chế, tái sử dụng; từng bước ứng dụng công nghệ xử lý thân thiện môi trường.

Tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tiêu dùng xanh, giảm rác thải nhựa; xây dựng mô hình "khu dân cư không rác thải nhựa", kinh tế tuần hoàn quy mô hộ gia đình, ấp.

Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ thuộc vùng đồng bào DTTS nâng cao nhận thức và tiếp cận xử lý rác thải sinh hoạt tại gia đình.

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý các điểm ô nhiễm môi trường; cải thiện chất lượng môi trường tại các khu vực tập trung nhiều nguồn thải, kênh rạch, ao hồ bị ô nhiễm. Gìn giữ, cải tạo và phát triển cảnh quan nông thôn xanh - sạch - đẹp; bảo tồn không gian làng quê, cảnh quan thiên nhiên gắn với bản sắc văn hóa địa phương. Xây dựng, nhân rộng mô hình ấp sinh thái, khu dân cư kiểu mẫu; mở rộng không gian sinh hoạt cộng đồng; trồng cây xanh, chỉnh trang đường làng, ngõ xóm.

Phát huy vai trò tự quản của cộng đồng trong bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh, trật tự và an toàn khu dân cư. Thí điểm và nhân rộng các mô hình "nông nghiệp xanh", sản xuất thân thiện môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu.

8. Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội cho cán bộ, công chức xã; đáp ứng yêu cầu mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Đổi mới, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nhanh gọn, minh bạch; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, không phụ thuộc địa giới hành chính.

Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững. Triển khai hiệu quả Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; xây dựng "Khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc".

Tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới, cải cách hành chính; ứng dụng chuyển đổi số trong khảo sát, tổng hợp ý kiến. Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện Chương trình trên địa bàn xã.

Triển khai phong trào "Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi"; xây dựng chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp phù hợp điều kiện địa phương.

Thực hiện hiệu quả các đề án hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phụ nữ tham gia quản lý hợp tác xã; duy trì Cuộc vận động "Gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an".

Triển khai chương trình hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; phát huy vai trò thanh niên trong phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới; thúc đẩy phong trào "Thanh niên nông thôn sản xuất - kinh doanh giỏi".

9. Tiếp cận pháp luật và An ninh, Quốc phòng

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành Hiến pháp và pháp luật trong Nhân dân. Tăng cường hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở, giải quyết kịp thời mâu thuẫn, tranh chấp trong cộng

đồng dân cư.

Tập trung hỗ trợ tiếp cận pháp luật cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người yếu thế và người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Thường xuyên rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

Chủ động nắm tình hình, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ngay từ cơ sở; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vụ việc phát sinh, không để hình thành điểm nóng.

Thực hiện hiệu quả phương châm "bốn tại chỗ" trong phòng ngừa, xử lý các tình huống phức tạp về an ninh, trật tự. Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; xây dựng, củng cố và nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh, trật tự tại ấp, khu dân cư; ứng dụng chuyển đổi số trong công tác bảo đảm an ninh trật tự ở nông thôn. Tập trung kiềm chế, kéo giảm tội phạm, tai nạn giao thông, cháy nổ trên địa bàn xã.

Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp; thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng, quân sự địa phương. Góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; giữ vững tiêu chí quốc phòng - an ninh trong xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

10. Nâng cao năng lực, truyền thông, giám sát, đánh giá; triển khai phong trào thi đua về xây dựng dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn xã; cập nhật, quản lý dữ liệu theo quy định. Thực hiện rà soát, điều tra, đánh giá, cập nhật hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm đúng quy trình, công khai, minh bạch.

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ xã phụ trách xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS nhất là cán bộ cơ sở, ấp. Tập huấn, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy cho người dân về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền; phát huy hiệu quả hệ thống truyền thanh xã, mạng xã hội và các kênh thông tin cơ sở.

Tổ chức phát động, triển khai hiệu quả phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu.

11. Các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Đầu tư xây dựng mới; đầu tư cải tạo, nâng cấp và cơ sở vật chất, trang thiết

bị các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học tại các vùng thuộc diện đặc biệt khó khăn, những nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp Đài Truyền thanh xã, Nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phục hồi, bảo tồn, phát huy giá trị các công trình kiến trúc tiêu biểu của các dân tộc thiểu số; hỗ trợ tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số (nếu có). Bảo tồn không gian văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

Đầu tư, nâng cấp, trang bị trang thiết bị Trạm y tế xã bảo đảm đạt chuẩn và hướng tới việc khám chữa bệnh miễn phí toàn dân trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và ở những nơi cần thiết. Hỗ trợ đào tạo nhân lực y tế; chuyển giao kỹ thuật về Trạm y tế xã; thực hiện bình đẳng giới và giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết.

Hỗ trợ dân tự ổn định chỗ ở theo hình thức xen ghép cho các đối tượng thụ hưởng là hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo dân tộc Kinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số chưa có đất ở, nhà ở; hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo dân tộc Kinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số chưa có nhà ở; hỗ trợ vay vốn từ Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để có đất ở, xây dựng mới hoặc sửa chữa nhà ở.

Hỗ trợ phát triển sản xuất, sinh kế trên các lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp, dịch vụ, du lịch, mô hình phát triển kinh tế. Hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề cho hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó ưu tiên đối tượng tại địa bàn đặc biệt khó khăn làm nông, lâm, ngư nghiệp không có đất sản xuất hoặc thiếu từ 50% đất sản xuất trở lên thì được hỗ trợ giao đất hoặc chuyển đổi nghề.

Đẩy mạnh thực hiện liên kết và tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hỗ trợ thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phát triển kinh tế xã hội - mô hình bộ đội gắn kết với dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng; khuyến khích, hỗ trợ các hộ gia đình, cá nhân làm dịch vụ du lịch. Các hoạt động du lịch phải gắn với việc quảng bá hình ảnh, khôi phục, giữ gìn và phát triển các giá trị văn hoá truyền thống đặc sắc của dân tộc, bảo vệ môi trường. Bảo tồn, phát huy lễ hội truyền thống của các dân tộc thiểu số; tổ chức ngày hội giao lưu, liên hoan các loại hình văn hoá, nghệ thuật truyền thống, hội thi các môn thể thao dân tộc tại địa phương, khai thác, xây dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch.

Tổ chức tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá rộng rãi giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số; Phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Bồi dưỡng kiến thức dân tộc, tiếng dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng bộ đội, công an nhân dân đóng quân, công tác trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng

đồng bào dân tộc thiểu số.

Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số; biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hỗ trợ thiết lập, duy trì các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại xã, thôn để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh trật tự.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ ngân sách trung ương và ngân sách địa phương (tỉnh, xã) đối ứng thực hiện Chương trình theo phân cấp ngân sách hiện hành và đồng thời huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, chủ động phối hợp với UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung liên quan đến Chương trình xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tích cực tham gia thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng, tham gia xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với quá trình triển khai Chương trình tại địa phương theo quy định.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", gắn với xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc trên địa bàn xã.

2. Phòng Kinh tế xã

Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 5 năm và kế hoạch hằng năm; giám sát tổng thể về kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã; chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung của Chương trình trên địa bàn xã.

Tham mưu cân đối, bố trí thêm nguồn vốn từ ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình, cũng như có đề xuất giải pháp huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp khác ngoài ngân sách để đầu tư xây dựng nông thôn mới; phối hợp với Ban Đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội xã Cái Nước khuyến khích cho vay ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội để thực hiện các nội dung của Chương trình.

Chủ trì tổng hợp danh mục nhiệm vụ, công trình, phần việc; tham mưu lồng ghép nguồn lực; phối hợp các bộ phận liên quan đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổng hợp, tham mưu báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

Rà soát, tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã và bộ máy tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo xã theo

đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tế.

3. Phòng Văn hoá - Xã hội xã

Chủ trì, tham mưu và tổ chức thực hiện các tiêu chí, nội dung về văn hóa, thông tin, thể thao, giáo dục, y tế, lao động - việc làm, an sinh xã hội trong xây dựng nông thôn mới.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và ngành có liên quan lồng ghép vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn ấp đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số để phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của Chương trình.

Phối hợp theo dõi, đánh giá việc thực hiện các tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách; tổng hợp, báo cáo theo quy định.

4. Công an xã

Chủ trì tham mưu và tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng và duy trì các mô hình tự quản về an ninh trật tự gắn với xây dựng nông thôn mới.

Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn trong quá trình triển khai các công trình, dự án và hoạt động của Chương trình; tăng cường tuyên truyền, phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội.

5. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; phối hợp giữ vững ổn định địa bàn trong quá trình triển khai Chương trình.

Tham gia công tác dân vận, hỗ trợ ngày công lao động trong các hoạt động cộng đồng khi được huy động theo quy định; phối hợp thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Chủ trì tổ chức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm đúng quy trình, thời hạn quy định.

Phối hợp các bộ phận chuyên môn hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết hồ sơ liên quan đến đầu tư xây dựng, đất đai, môi trường, an sinh xã hội…

Thực hiện công khai, minh bạch thủ tục hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Tổng hợp, theo dõi, báo cáo tình hình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính phục vụ Chương trình xây dựng nông thôn mới theo quy định.

7. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp với Phòng Kinh tế, Phòng Văn hoá - Xã hội tổ chức các cuộc họp liên quan đến Chương trình, phối hợp chuẩn bị nội dung phục vụ công tác kiểm tra,

giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình của các cấp có thẩm quyền; quản lý hồ sơ, tài liệu và công tác hành chính phục vụ Chương trình.

8. Trung tâm Công ích xã

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công ích phục vụ xây dựng nông thôn mới theo lịnh vực chuyên môn phụ trách; duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan môi trường trên địa bàn xã.

Phối hợp thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt; chỉnh trang môi trường, bảo đảm sáng - xanh - sạch - đẹp khu dân cư.

Có trách nhiệm tuyên truyền phục vụ yêu cầu của Chương trình.

9. Trạm Y tế xã

Chủ trì thực hiện các nội dung, tiêu chí về y tế trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân trên địa bàn xã.

Tổ chức thực hiện tốt công tác y tế dự phòng; phòng, chống dịch bệnh; quản lý sức khỏe Nhân dân; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường theo quy định.

Phối hợp triển khai các chương trình mục tiêu y tế, dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; tuyên truyền nâng cao nhận thức của Nhân dân về bảo vệ và chăm sóc sức khỏe.

Tham gia theo dõi, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí y tế; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên.

10. Trưởng các ấp trên địa bàn xã

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số đến Nhân dân; vận động Nhân dân tham gia thực hiện các tiêu chí, phần việc tại khu dân cư theo tinh thần tự nguyện, không huy động quá sức dân.

Chủ trì phối hợp với Ban công tác Mặt trận và các đoàn thể ở ấp triển khai các phong trào, mô hình xây dựng khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp; giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, nếp sống văn minh.

Theo dõi, nắm tình hình, kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc phát sinh về Ủy ban nhân dân xã để tổng hợp, tham mưu chỉ đạo xử lý.

Phối hợp tổ chức họp dân, lấy ý kiến cộng đồng, tham gia giám sát đầu tư của cộng đồng đối với các công trình, hoạt động triển khai trên địa bàn ấp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã Cái Nước giai đoạn 2026 - 2030.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc (nếu có) các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế xã với nội dung liên quan nông thôn mới, giảm nghèo và Phòng Văn hoá - Xã hội những nội dung liên quan dân tộc thiểu số)./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Điều phối xây dựng NTM;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Thường trực Ủy ban MTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Trưởng các ấp;
- Lưu: VT, PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CÁI NƯỚC T. CÀ MAU

Nghiêm Thanh Miền